

Số: 1405 /QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hỗ trợ phục hồi và phát triển thị trường lao động

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10 năm 2021;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Việc làm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hỗ trợ phục hồi và phát triển thị trường lao động.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Việc làm và Thủ trưởng các đơn liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Ban Kinh tế Trung ương;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Lưu: VT, VL.



Lê Văn Thanh



CHƯƠNG TRÌNH
HỖ TRỢ PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG
(Kèm theo Quyết định số 1405/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2021
của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Từng bước phục hồi và phát triển thị trường lao động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phục hồi và phát triển kinh tế, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hạn chế thấp nhất những tiêu cực từ dịch bệnh tới thị trường lao động, tiến tới xây dựng và hình thành thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, linh hoạt, thống nhất, hội nhập nhằm thúc đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu lao động, phát triển nguồn nhân lực cho phát triển và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Duy trì tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4%; tỷ lệ thiếu việc làm khu vực nông thôn dưới 2%.

- Hỗ trợ người lao động làm việc tại các doanh nghiệp thuộc vùng kinh tế trọng điểm, các địa phương có các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao yên tâm làm việc, tham gia phục hồi sản xuất kinh doanh; đặc biệt hỗ trợ để thu hút người lao động ngoại tỉnh quay trở lại làm việc;

- Hỗ trợ xây dựng, phát triển các mô hình sản xuất an toàn tạo việc làm cho người lao động nhằm tạo việc làm tốt, có thu nhập bền vững cho người lao động;

- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng lao động đáp ứng yêu cầu của người sử dụng lao động, đặc biệt là đáp ứng yêu cầu phục hồi sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp tại các tỉnh phía nam.

- Thiết lập hệ thống thông tin, dữ liệu kịp thời phục vụ hoạt động kết nối cung – cầu lao động; tạo môi trường điều kiện để người lao động và người sử dụng lao động gặp gỡ, trao đổi thông tin về lao động, việc làm.

- Giữ vững quan hệ lao động hài hòa, ổn định.

II. QUAN ĐIỂM

1. Phục hồi thị trường lao động nhưng vẫn phải tiếp tục đặt sức khỏe, tính mạng người dân, người lao động lên trên hết.
2. Gắn chặt việc phục hồi và phát triển thị trường lao động với các yêu cầu về phục hồi và phát triển kinh tế, ổn định an sinh xã hội của cả nước và từng địa phương.
3. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện có tính trọng tâm, trọng điểm, tác động chủ yếu vào địa bàn và ngành nghề có cung cầu lớn; chú trọng tới an sinh của người lao động trong thị trường lao động để ổn định và phát triển lâu dài thị trường lao động.
4. Đảm bảo bổ sung và hỗ trợ cho thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và các chương trình mục tiêu quốc gia.

III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Nghiên cứu xây dựng và tổ chức triển khai các chính sách hỗ trợ người lao động đảm bảo an sinh xã hội, thu hút người lao động quay trở lại làm việc

a) Hỗ trợ người lao động quay trở lại thị trường và được đảm bảo an sinh xã hội

- Tổ chức đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến thông tin trên truyền hình, các trang báo giấy, báo điện tử, cổng thông tin điện tử, các hình thức quảng cáo nơi công cộng, qua kênh phát thanh của các thôn, xóm,... để người lao động biết thông tin chính xác làm cơ sở quyết định quay lại thị trường lao động;

- Nghiên cứu xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động có thu nhập thấp các chi phí sinh hoạt tối thiểu về nhu yếu phẩm, thuê nhà trọ, điện nước, y tế bù đắp những khó khăn do tác động của dịch bệnh mang lại mà yên tâm làm việc;

- Phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về chính sách giảm lãi suất, bổ sung thêm nguồn vốn để hỗ trợ người lao động vay vốn từ Quỹ Quốc gia về việc làm tự tạo việc làm cho bản thân và cho những người lao động khác.

- Khuyến khích doanh nghiệp có chính sách hỗ trợ người lao động về tiền lương, tiền ăn ca, các chế độ bảo hiểm, phúc lợi xã hội khác để giữ chân người lao động.

- Thực hiện các giải pháp hỗ trợ thu hút người lao động ngoại tỉnh đến làm việc tại địa phương có các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao

b) Hỗ trợ thu hút người lao động ngoại tỉnh đến làm việc tại địa phương có các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao



- Tổ chức phối hợp, thông tin giữa các địa phương trong công tác hỗ trợ người lao động quay trở lại làm việc, tạo điều kiện để người lao động di chuyển trở lại các địa phương đã từng làm việc bằng phương tiện vận tải công cộng hoặc phương tiện cá nhân, ưu tiên tầm soát xét nghiệm miễn phí, tiêm vắc xin phòng ngừa COVID-19 ít nhất 1 mũi trước khi di chuyển ra khỏi tỉnh đến các địa phương khác làm việc.

- Có chính sách hỗ trợ người lao động ngoại tỉnh các chi phí sinh hoạt phí tối thiểu, chi phí đi lại, chi phí về y tế, hỗ trợ bổ sung thêm chi phí cho người lao động đang nuôi con nhỏ, phụ nữ mang thai. Đồng thời có phương án hỗ trợ sắp xếp nơi ở tạm thời hoặc hỗ trợ trực tiếp bằng tiền mặt cho lao động ngoại tỉnh thuê nhà trong thời gian mới đến làm việc để ổn định cuộc sống, tạo động lực lao động tham gia phục hồi sản xuất kinh doanh.

- Khuyến khích doanh nghiệp quan tâm, động viên giữ mối liên hệ với người lao động ngoại tỉnh đã trở về quê, có chính sách hỗ trợ về y tế, đi lại để đưa người lao động quay trở lại làm việc khi doanh nghiệp mở dần quy mô hoạt động.

2. Hỗ trợ người sử dụng lao động phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh tạo việc làm cho người lao động

a) Hướng dẫn doanh nghiệp để xây dựng mô hình sản xuất an toàn, phục hồi sản xuất kinh doanh: hướng dẫn đảm bảo các tiêu chí an toàn vệ sinh lao động, thực hiện các quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, hợp đồng lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội; hướng dẫn vay tiền để trả lương theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; hỗ trợ vay vốn tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm.

b) Rà soát các quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đề trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo hướng không áp dụng giới hạn số giờ làm thêm trong 01 tháng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 107 Bộ luật Lao động khi người sử dụng lao động thỏa thuận với người lao động về việc làm thêm giờ và tổng số giờ làm thêm của người lao động không quá 300 giờ trong 01 năm mà không bị giới hạn nhóm ngành, nghề, công việc hoặc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 107 Bộ luật Lao động (trong 1 khoảng thời gian nhất định).

c) Hỗ trợ chi phí tuyển dụng lao động thông qua Trung tâm Dịch vụ việc làm; khuyến khích doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm trên địa bàn giảm giá tư vấn, cung ứng lao động.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đăng ký tuyển chọn nguồn lao động trực tiếp, tổ chức đào tạo trực tiếp cho người lao động tại địa phương phù hợp với diễn biến của dịch bệnh trong trạng thái bình thường mới.

đ) Có chính sách giảm lãi suất, bổ sung thêm nguồn vốn vào Quỹ quốc gia về việc làm để cho các hộ kinh doanh vay vốn phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh tạo việc làm cho người lao động.

3. Tập trung đào tạo, nâng cao chất lượng lao động đáp ứng yêu cầu phục hồi và phát triển thị trường lao động

a) Tập trung đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề cơ bản cho người lao động để kịp thời cung ứng cho doanh nghiệp, hạn chế sự thiếu hụt lao động kỹ năng cho phục hồi sản xuất kinh doanh; tập trung đào tạo, bồi dưỡng lao động ở các vùng kinh tế trọng điểm, lựa chọn một số ngành nghề có nguy cơ thiếu hụt nhiều nhất để đào tạo, bồi dưỡng.

b) Tổ chức nâng cao chất lượng cung lao động theo chương trình đào tạo, đào tạo lại, nâng cao kỹ năng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã được phê duyệt tại Quyết định số 1446/QĐ-TTg ngày 30/8/2021.

c) Chuyển đổi số và dạy học trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp nhằm đổi mới phương pháp đào tạo phù hợp với trạng thái "bình thường mới" của xã hội.

d) Hỗ trợ đầu tư các trường chất lượng cao thuộc các bộ, ngành, địa phương để tăng cường năng lực đào tạo, đáp ứng nhu cầu nhân lực trình độ cao, có kỹ năng nghề phục vụ và phục hồi và phát triển kinh tế.

4. Hỗ trợ kết nối cung – cầu lao động

a) Tổ chức nắm chắc diễn biến của cung – cầu lao động, đặc biệt nhu cầu sử dụng lao động cả về số lượng, ngành nghề, trình độ để có kế hoạch, giải pháp kết nối cung cầu lao động, giải quyết khó khăn về thiếu hụt lao động tại các vùng, khu vực sản xuất trọng điểm.

b) Tổ chức kết nối cung cầu lao động thuận tiện, kịp thời, khả thi thông qua các hoạt động:

- Tăng tần suất tổ chức các phiên giao dịch việc làm, đa dạng hóa các hình thức, chuyên đề của các phiên giao dịch việc làm để đem lại hiệu quả tốt nhất trong người lao động, người sử dụng lao động khi tham gia và đáp ứng yêu cầu của phòng chống dịch.

- Phối hợp với các tổ chức dịch vụ việc làm trên địa bàn và ở các địa phương khác để tổ chức các phiên giao dịch việc làm kết nối trực tuyến giữa các địa phương trong vùng, liên vùng trên toàn quốc.

- Nghiên cứu để xây dựng sàn giao dịch việc làm trực tuyến hiện đại, trực tiếp kết nối giữa người lao động, người sử dụng lao động, không bị rào cản về không gian địa lý.

c) Tổ chức điều phối, chia sẻ cung cấp dữ liệu, thông tin thị trường lao động đến các địa phương, đặc biệt thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động, người tìm việc để các địa phương chủ động rà soát lại và có kế hoạch kết nối cung – cầu lao động, thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động.

d) Nghiên cứu, chuẩn bị sẵn phương án huy động bổ sung phát triển nguồn lao động từ các nguồn dự trữ như học sinh sinh viên, bộ đội xuất ngũ, công an hoàn thành nghĩa vụ.

5. Phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, lành mạnh và ổn định nhằm quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực

a) Triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030; hoàn thiện các quy định của pháp luật về lao động, việc làm tạo hành lang pháp lý cho các yếu tố của thị trường lao động phục hồi và phát triển trong trạng thái “bình thường mới”, trong đó tập trung sửa đổi, bổ sung Luật Việc làm, Luật An toàn vệ sinh lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Giáo dục nghề nghiệp và có chính sách riêng để tạo điều kiện cho thị trường lao động phát triển bền vững.

b) Thực hiện quản trị, điều tiết thị trường lao động trên nền tảng công nghệ số thông qua hoạt động:

- Xây dựng dữ liệu về lao động, việc làm có sự kết nối chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo hiểm xã hội, đăng ký doanh nghiệp để làm cơ sở quản lý và thực hiện các chính xác, kịp thời cho người lao động, người sử dụng lao động;

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ để bảo đảm hỗ trợ kịp thời, hiệu quả.

c) Nghiên cứu đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các Trung tâm dịch vụ việc làm để vừa phục vụ kết nối trực tiếp giữa người lao động và người sử dụng lao động, vừa hình thành mạng lưới thông tin thị trường lao động giữa các tỉnh, các vùng, trong toàn quốc phục vụ cho việc quản lý, điều tiết thị trường lao động.

6. Xây dựng quan hệ lao động lao động hài hòa, ổn định.

a) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định về pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, an toàn lao động.

b) Bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ người lao động, hòa giải viên, trọng tài viên lao động để đáp ứng nhiệm vụ kịp thời giải quyết tốt tranh chấp lao động và đình công.

c) Chủ động nắm bắt tình hình quan hệ lao động trong doanh nghiệp để kịp thời có phương án ngăn ngừa, giải quyết khi tranh chấp lao động, đình công xảy ra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ trong Chương trình này có trách nhiệm:

a) Xây dựng, ban hành kế hoạch của đơn vị với các nhiệm vụ, đề án chương trình cụ thể, có lộ trình và phân công trách nhiệm thực hiện. Đối với những nhiệm vụ không phải xây dựng đề án, chương trình cần tổ chức triển khai

ngay, bảo đảm thực hiện kịp thời và có hiệu quả những nội dung liên quan trong Chương trình.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và tiếp xúc, đối thoại về cơ chế, chính sách pháp luật về lao động, việc làm; chủ động cung cấp thông tin chính thức, đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch về các giải pháp chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước để doanh nghiệp, người dân hiểu và chia sẻ, nhằm tạo sự đồng thuận trong thực thi chính sách, pháp luật.

c) Chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình thực hiện chính sách pháp luật về lao động, việc làm ở địa phương để kịp thời chỉ đạo, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề phát sinh từ thực tiễn.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan báo cáo, đề xuất các biện pháp, nguồn lực cần thiết đảm bảo Chương trình được thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

3. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan để tổ chức, đào tạo nâng cao kỹ năng lao động cho người lao động; chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng để đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề và tham gia phương án điều tiết, bổ sung lao động trong trường hợp cần thiết.

4. Trung tâm thông tin chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Công an để chia sẻ, kết nối dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ nắm bắt tình hình lao động, việc làm; phối hợp với các đơn vị thiết kế, tích hợp các ứng dụng, công nghệ để nắm thông tin phục vụ các chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động, điều tiết thị trường lao động.

5. Cục Quản hệ lao động và tiền lương chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, nắm bắt diễn biến, tình hình và có các giải pháp xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới.

6. Cục Việc làm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình này, định kỳ báo cáo và đề xuất với Lãnh đạo Bộ về việc triển khai nhiệm vụ.

7. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện:

a) Xây dựng phương án với các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để phục hồi kinh tế tạo việc làm, giảm tỷ lệ thất nghiệp, đảm bảo nguồn lao động, ngăn ngừa thiếu hụt lao động cho phục hồi sản xuất kinh doanh.

b) Khảo sát, nắm chắc nhu cầu sử dụng lao động của các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn, nhu cầu tìm việc làm của người lao động trên địa bàn để chủ động nguồn lao động đảm bảo khôi phục sản xuất, tránh việc thiếu hụt lao động cục bộ gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn, đặc biệt là thời điểm cuối năm và sau kỳ nghỉ tết Nguyên đán.



c) Chỉ đạo và có biện pháp giúp doanh nghiệp, người sử dụng lao động trên địa bàn thực hiện duy trì việc làm, giữ chân người lao động, hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 để người lao động yên tâm làm việc, ổn định sản xuất, kinh doanh.

d) Nghiên cứu, ban hành các chủ trương, chính sách, giải pháp ổn định, giới thiệu, tạo việc làm cho người lao động trở về từ Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh trọng điểm phía Nam; hỗ trợ để người lao động trở lại làm việc tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao.

đ) Tăng cường tổ chức các phiên giao dịch việc làm để hỗ trợ kết nối cung - cầu lao động trên địa bàn và cả nước để đảm bảo nguồn lao động phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, trong đó quan tâm đẩy mạnh các hình thức kết nối trực tuyến có hiệu quả, linh hoạt trong phòng, chống dịch COVID-19; phối hợp chặt chẽ với Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh nắm chắc nhu cầu để hỗ trợ đào tạo, tư vấn và giới thiệu việc làm cho bộ đội xuất ngũ.

e) Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ phục hồi sản xuất, kinh doanh, giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân.

g) Định kỳ trước ngày 15 tháng đầu tiên của quý gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các giải pháp hỗ trợ phục hồi và phát triển thị trường lao động về Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (qua Cục Việc làm).

